

# HS 9849.40 detail

|                     |                                                                                                                                                                                          |
|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| HS code             | 9849.40                                                                                                                                                                                  |
| Description         | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng: |
| Unit                |                                                                                                                                                                                          |
| Generated           | 30/10/2026 20:53:16                                                                                                                                                                      |
| Data version        | 2026.04.05 - BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx                                                                                                                                               |
| Verification status | Tariff data checked against the source file; advice/mappings are indicative; FTA eligibility not verified.                                                                               |
| Link                | <a href="https://vietnamtariff.com/hs-code/984940/">https://vietnamtariff.com/hs-code/984940/</a>                                                                                        |

## 5 tariff lines under 9849.40

| HS code    | Description                                                                                                                                                                                                                                                                  | Unit | Ordinary import duty | MFN | VAT     |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------------------|-----|---------|
| 9849.40.11 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng: / - - Ghế dùng cho xe có động cơ: / - - - Cửa xe thuộc nhóm 87.02, 87.03 hoặc 87.04 |      | 0%                   | 0%  | No data |
| 9849.40.19 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng: / - - Ghế dùng cho xe có động cơ: / - - - Loại khác                                 |      | 0%                   | 0%  | No data |
| 9849.40.21 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Miếng lót cho tựa đầu của ghế thuộc phân nhóm 9401.20.10     |      | 0%                   | 0%  | No data |
| 9849.40.22 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Loại khác                                                    |      | 0%                   | 0%  | No data |
| 9849.40.22 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Ghế ngồi (trừ các loại thuộc nhóm 94.02), có hoặc không chuyển được thành giường, và bộ phận của chúng: / - - Bộ phận: / - - - Loại khác                                                    |      | 0%                   | 0%  | No data |

This report is for reference, generated from the source tariff data and advisory rules. It is not a customs decision and does not confirm HS classification, FTA eligibility or legal validity. Users must verify against current legislation.